

ĐẢNG ỦY CÔNG TRƯỜNG THÁC-BÀ

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC VẬN ĐỘNG QUẦN CHÚNG

Nguyễn Tam Ngô

Công trường Thác Bà là một công trình loại lớn, kỹ thuật phức tạp, biện pháp thi công chủ yếu là dùng máy móc.

Đội ngũ công nhân ở đây trẻ, gần 90% là nam nữ thanh niên từ nông thôn và thành phố tập hợp lại, trong đó có một số học sinh mới rời ghế nhà trường. Hầu hết anh chị em đều chưa có kinh nghiệm về xây dựng công trình, chưa được tiếp xúc với máy móc thi công hiện đại, nhưng phần đông là những người hăng hái trong sản xuất và dũng cảm trong chiến đấu, có tinh thần ham học, cố gắng trau dồi nâng cao trình độ tư tưởng và nghề nghiệp. Tuy vậy, trình độ giác ngộ giai cấp và ý thức tập thể của anh chị em còn thấp, ý thức tổ chức, kỷ luật còn lỏng lẻo, trình độ nghề nghiệp còn non, năng suất lao động chưa cao...

Trong nhiều năm liền, công trường không hoàn thành kế hoạch. Một trong những nguyên nhân quan trọng là do công tác lãnh đạo và giáo dục quần chúng của đảng bộ công trường còn yếu, chưa phát huy được đầy đủ mặt tích cực, khắc phục tiêu cực, động viên và tổ chức anh chị em hăng hái lao động, thi đua hoàn thành kế hoạch của công trường.

Anh em cán bộ ở công trường phần lớn giàu nhiệt tình và dũng cảm trong công tác, song lại thiếu kinh nghiệm về công tác vận động quần chúng. Ở một số đồng chí, có những biểu hiện coi thường quần chúng, như cho rằng công nhân còn “búng ra sữa” thì sáng tạo làm sao được! Đối với một số anh chị em có khuyết điểm, thì không giáo dục, thuyết phục thậm chí còn đe dọa trối, đuổi, không cho vào biên chế, v.v... Từ những lệch lạc trên dẫn đến tới chỗ mệnh lệnh, không lắng nghe và tôn trọng ý kiến của quần chúng. Tình hình trên đây đã phản ánh vào trong

Đảng, theo thống kê năm 1965 thì trên 75% số đảng viên không đạt “bốn tốt” là do thiếu liên hệ với quần chúng. Nhiều cán bộ và đảng viên không thích làm công tác quần chúng, ngại sinh hoạt Công đoàn và sinh Đoàn thanh niên lao động...

Trước tình hình đó, Đảng uỷ công trường nhận thấy vấn đề cơ bản là phải giúp cán bộ, đảng viên trau dồi thêm lập trường giai cấp và quan điểm quần chúng của Đảng, coi việc tăng cường công tác vận động quần chúng là một nhiệm vụ quan trọng, một yêu cầu bức thiết của từng cán bộ, đảng viên trong đảng bộ.

1- Đảng uỷ tổ chức trong toàn đảng bộ một đợt học tập các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương về công tác vận động quần chúng nhằm nâng cao quan điểm quần chúng của đảng viên, tăng cường mối liên hệ giữa đảng viên và quần chúng. Trong học tập, chúng tôi đã nghiêm khắc phê phán tư tưởng coi khinh quần chúng ở một số cán bộ, đảng viên. Nhiều đồng chí đã đánh giá không đúng vai trò của quần chúng công nhân ở công trường, còn thành kiến với anh chị em, nhất là những anh chị em thanh niên. Ngoài cửa miệng, đồng chí nào cũng nói cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, Đoàn thanh niên lao động là cánh tay phải của Đảng... Song trong thực tế, lại không tin, không dựa vào những con người cụ thể đang làm việc trên công trường. Chúng tôi đã nêu lên những số liệu cụ thể về sự cấu tạo của đội ngũ công nhân ở công trường. Anh chị em hầu hết là những thanh niên trẻ tuổi, lớn lên dưới chế xã hội chủ nghĩa, nêu bản thân không là người lao động thì cũng xuất thân từ thành phần lao động. Nhiều anh chị em đã hăng say sản xuất và công tác, dũng cảm chiến đấu, miệt mài học tập để nâng cao trình độ giác ngộ tư tưởng và nghề nghiệp của mình. Đành rằng trong một số anh chị em nào đó vẫn còn có những nhược điểm và khuyết điểm như đã nói ở trên. Nhưng đó là cái mà ta có thể giáo dục giúp họ khắc phục được. Qua học tập, nhiều

đồng chí rất thấm thía với khuyết điểm của mình, hàng ngày tiếp xúc với quần chúng mà thật ra chưa thông cảm với quần chúng, không xác định được một quan điểm quần chúng đúng đắn, chỉ nhìn vào những biểu hiện bề ngoài của một số anh chị em rồi đánh giá cả phong trào quần chúng, chỉ biết khai thác lực lượng tiềm tàng trong quần chúng mà không biết bồi dưỡng, giáo dục, nâng cao quần chúng.

Trong học tập, các cấp uỷ và các chi bộ trong công trường đã liên hệ và kiểm điểm sâu sắc những khuyết điểm của mình trong công tác lãnh đạo các tổ chức quần chúng. Đồng thời, Đảng uỷ đã hướng dẫn các tổ chức quần chúng như Đoàn thanh niên lao động, Công đoàn... ở công trường kiểm điểm công tác của mình, phê bình sự lãnh đạo của đảng uỷ các cấp đối với các tổ chức đó. Sau đợt học tập trên, Đảng uỷ công trường đã họp chuyên đề về tăng cường công tác lãnh đạo và giáo dục quần chúng của Đảng. Để tạo điều kiện cho các đồng chí cán bộ, đảng viên đi sâu vào mặt này, Đảng uỷ đã quy định thành chế độ: hàng tháng, hàng quý, các cấp uỷ và đảng viên phải kiểm điểm việc liên hệ và lãnh đạo quần chúng theo tiêu chuẩn “bốn tốt”, đảng uỷ cấp trên thường kỳ triệu tập bí thư đảng uỷ cấp dưới trực tiếp báo cáo về công tác quần chúng, v.v...

Từ sự chuyển biến nhận thức và có những biện pháp thực hiện tốt đó, phong trào thi đua của quần chúng có sự chuyển biến rõ rệt: quần chúng phấn khởi công tác, việc hạch toán kinh tế được thực hiện một cách tích cực, hội nghị công nhân viên chức được coi trọng hơn. Công trường bê tông không hoàn thành kế hoạch tháng 4-1966; sang tháng 5-1966, kế hoạch cao hơn, gở thiếu nhiều hơn, nhưng Đảng uỷ đã hướng dẫn các tổ chức quần chúng mở rộng dân chủ, bàn bạch rộng rãi trong công nhân để tìm biện pháp khắc phục, nên anh em đã tích cực thu nhật

và chấp nối gỗ cũ, bảo đảm đủ vật liệu sản xuất, hoàn thành vượt mức kế hoạch trên 5%.

Nhờ có sự chuyển biến về công tác lãnh đạo quần chúng của cán bộ, đảng viên và sự chuyển biến về thái độ lao động của quần chúng, lần đầu tiên công trường Thác-bà đã hoàn thành vượt mức kế hoạch cả năm 1965 trên 3%. Sáu tháng đầu năm 1966, mặc dù địch bắn phá ác liệt, khi mất điện, lúc thiếu nhiên liệu, công trường phải nghỉ mất hơn 5 vạn giờ công lao động, song vẫn hoàn thành vượt mức kế hoạch 2,2% về sản lượng, 5,2% về số ngày làm việc thực tế, 9% về năng suất lao động một ngày công xây lắp,... Số đảng viên có khuyết điểm ít liên hệ với quần chúng đã giảm dần, nâng tỷ lệ đảng viên “bốn tốt” từ 29,8% hồi cuối năm 1965 lên 57% tháng 4-1966.

2- Đi đôi với việc củng cố và nâng cao nhận thức, Đảng uỷ đã coi trọng việc củng cố các tổ chức quần chúng, tăng cường sự lãnh đạo và kiểm tra của các cấp uỷ đối với công tác quần chúng của đảng viên. Công tác vận động quần chúng thực tế là công tác đối với con người. Đây là một công việc khó khăn, đòi hỏi phải có nhiều thì giờ đi sâu đi sát quần chúng, bàn bạc cách làm ăn với quần chúng, tìm hiểu tâm tư và nguyện vọng của quần chúng... Sau khi làm cho cán bộ, đảng viên thấy rõ vai trò của quần chúng và của các tổ chức quần chúng trong công trường, Đảng uỷ chúng tôi đã giáo dục toàn đảng bộ nâng cao ý thức trách nhiệm và vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng và của từng đảng viên đối với các tổ chức quần chúng. Đồng thời, chúng tôi cũng phê phán tư tưởng ngại khó, ngại khổ ở một số đồng chí; giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí trong công tác vận động quần chúng.

Về phía đảng uỷ công trường, chúng tôi đã quyết định: các kỳ họp của cấp uỷ phải kiểm điểm sự lãnh đạo của mình đối với công tác quần chúng nói chung và đối với từng tổ chức quần chúng nói riêng, phân công

những đồng chí trong cấp uỷ và những đảng viên có tín nhiệm trực tiếp tham gia cơ lãnh đạo của các tổ chức quần chúng, từ tổ công đoàn, từ phân đoàn thanh niên lao động trở lên.

Các chi bộ và tổ đảng đã thực hiện chế độ phân công mỗi đảng viên phụ trách một số quần chúng và phụ trách một vài công tác cụ thể do các tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên giao cho. Những đảng viên là cán bộ lãnh đạo và cán bộ nghiệp vụ ở các phòng, ban, thường được phân công xuống sinh hoạt với từng đơn vị sản xuất để các đồng chí đó nắm chắc được tình hình quần chúng và sát công việc thực tế của công trường. Làm như vậy, một mặt tăng thêm ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên đối với quần chúng; mặt khác, các đồng chí cán bộ, đảng viên phát huy được vai trò lãnh đạo và tiên phong của mình trong những công tác cụ thể hàng ngày, khắc phục được tình trạng lãnh đạo chung chung trước đây. Quan hệ giữa đảng viên và quần chúng ngày càng khăng khít. Trên cơ sở đó, một số chi bộ, tổ đảng đã có kế hoạch giúp đỡ những quần chúng quá kém. Chi bộ khoan ép đã phân công một số chi uỷ viên trực tiếp giúp đỡ một số quần chúng kém. Sau 6 tháng, các đồng chí ở đây đã giúp anh M từ chỗ là một quần chúng có quan hệ trai gái không đúng, ăn chơi bừa bãi, chây lười sản xuất, thành một người lao động tiên tiến, một người cảm tình của Đoàn thanh niên lao động.

Do xác định rõ trách nhiệm của từng cấp uỷ đối với công tác vận động quần chúng và giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí đảng viên về mặt này, nên hàng tháng, hàng quý cấp uỷ dễ kiểm điểm và theo dõi sát được công việc của từng chi bộ, tổ đảng và đảng viên.

Sau một thời gian củng cố các tổ chức quần chúng, hiện nay các đảng uỷ cơ sở, các chi uỷ, tổ đảng đã cử đảng viên ra phụ trách công tác công đoàn, thanh niên, phụ nữ ở từng cấp. Ở một số công trường chính, các đồng chí công đoàn, nữ công đều ở trong ban thường vụ của cấp uỷ.

Do đó, công tác vận động quần chúng được quán triệt từ trên xuống dưới, từ cấp uỷ đến đảng viên. Đây là khâu quan trọng tạo điều kiện phát huy vai trò lãnh đạo toàn diện của đảng bộ cơ sở.

3- Để bảo đảm động viên và giáo dục quần chúng được sâu sắc và kịp thời, cần phối hợp quần chúng và thống nhất sự hành động của các tổ chức quần chúng dưới sự lãnh đạo chung của đảng uỷ cơ sở. Nhiệm vụ công tác vận động quần chúng của Đảng ở xí nghiệp, công trường chủ yếu là vận động công nhân. Trong công nhân bao gồm cả già, trẻ, trai, gái, nên trong việc vận động công nhân bao gồm cả vận động thanh niên và phụ nữ. Trong xí nghiệp, công trường, các phong trào “ba sẵn sàng” của thanh niên, “ba đảm đang” của phụ nữ và “ba quyết tâm” của tự vệ tuy mang rõ tính chất và đặc điểm riêng của từng tổ chức đó, nhưng có liên hệ chặt chẽ với phong trào công đoàn.

Gần 90% công nhân ở công trường là thanh niên, nên Đảng uỷ đặc biệt quan tâm đến sự phối hợp công tác giữa Công đoàn và Đoàn thanh niên lao động. Công đoàn phải hết sức coi trọng và giúp đỡ tạo điều kiện đẩy mạnh phong trào thanh niên trong công trường, nếu không phát động được quần chúng công nhân thanh niên thì không thể nào hoàn thành được nhiệm vụ.

Trên nhiều mặt công tác cụ thể, giữa Công đoàn và Đoàn thanh niên lao động ở công trường đã có sự kết hợp chặt chẽ về nội dung, biện pháp và phương tiện hoạt động. Ví dụ: trong công tác đời sống, thanh niên trực tiếp xây dựng nhà ăn thanh niên điển hình “năm tốt”, Công đoàn tạo điều kiện vật chất để đẩy mạnh phong trào. Hoặc trong cuộc vận động tăng năng suất lao động, Công đoàn đứng ra phát động phong trào, đề ra phương hướng và những biện pháp tiến hành cuộc vận động, Đoàn thanh niên lao động chỉ đạo đoàn viên làm nòng cốt trong việc vận dụng kỹ thuật, lập tổ giúp đỡ nhau phát huy sáng kiến, ghi chép, thống kê, đấu

tranh chống quan liêu, bảo thủ,... Hoặc trong việc lớn như thực hiện “công trình thanh niên 1-5” (đào kênh dẫn nước), Công đoàn đã cử đại biểu tham gia bộ phận thường trực của Ban chỉ huy của Đoàn thanh niên để tiện việc huy động lực lượng vật chất cho công tác tuyên truyền cổ động, khen thưởng và phát huy sinh hoạt dân chủ ở các tổ sản xuất.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc phối hợp công tác giữa các tổ chức quần chúng, hầu hết các đồng chí bí thư Đoàn thanh niên các cấp trong công trường đều tham gia Ban thường vụ Công đoàn cùng cấp. Trong Ban Chấp hành công đoàn toàn công trường còn có hai, ba đồng chí bí thư Đoàn thanh niên ở một số cơ sở tham gia. Như vậy, một mặt tăng thêm lực lượng trẻ vào Ban chấp hành Công đoàn, mặt khác phản ánh được những yêu cầu, nguyện vọng của công nhân trẻ vào trong mọi hoạt động của Công đoàn. Phối hợp như vậy không hề ảnh hưởng đến tính chất độc lập của Đoàn thanh niên lao động, cũng không ảnh hưởng gì đến mọi hoạt động của Công đoàn. Trái lại, nhờ sự đóng góp chung của Đoàn thanh niên lao động, nhờ đoàn viên phát huy vai trò dẫn đầu và nòng cốt, các mặt hoạt động chung của công trường và của Công đoàn càng được phát triển mạnh mẽ và vững vàng, vai trò của Đoàn thanh niên càng được đề cao, việc xây dựng Công đoàn càng có nhiều tiến bộ.

Và quan hệ giữa công tác vận động phụ nữ và công tác Công đoàn, giữa xây dựng lực lượng nữ vũ trang và công tác Công đoàn,... Đảng uỷ công trường cũng có những biện pháp tương tự.

Nhờ có sự phối hợp chặt chẽ như vậy, công tác vận động và giáo dục quần chúng ở công trường Thác Bà tiến hành được sâu rộng, kịp thời và đạt kết quả tốt. Kết quả của sự phối hợp chặt chẽ đó đã bảo đảm cho công trường hoàn thành vượt mức kế hoạch của cấp trên giao, bảo đảm sản xuất tốt và chiến đấu dũng cảm.